

Số: 69/2020/QĐST - HNGĐ

Đức Thọ, ngày 23 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị N, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5, Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị N và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đức Q, sinh ngày 14/01/2011 cho anh Nguyễn Đình T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Đặng Thị N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), phương thức cấp dưỡng mỗi tháng 01 lần, thi hành kể từ tháng 10/2020.

Chị Đặng Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về khoản nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Đặng Thị N nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền này chị N đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0006071 ngày 06/ 10/ 2020 tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện Đ;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Toà án Tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS Đ;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Việt Thắng